

Xã Thuận Đức có 4.528 ha diện tích tự nhiên và 3.000 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Thuận Đức: Đông giáp các phường Bắc Lý, Đồng Sơn, xã Nghĩa Ninh, xã Vĩnh Ninh (huyện Quảng Ninh); Tây giáp huyện Bố Trạch; Nam giáp huyện Quảng Ninh; Bắc giáp huyện Bố Trạch.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính:

Phường Đồng Sơn có 1.965 ha diện tích tự nhiên và 11.438 nhân khẩu.

Phường Bắc Lý có 1.019 ha diện tích tự nhiên và 12.282 nhân khẩu.

Xã Đức Ninh có 10.650 nhân khẩu, còn diện tích tự nhiên không thay đổi.

Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ban hành. Mọi quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Bình, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

**NGHỊ QUYẾT của Chính phủ số 6/1998/
NQ-CP ngày 1-6-1998 phiên họp
Chính phủ thường kỳ tháng 5
năm 1998.**

Trong hai ngày 27 và 28 tháng 5 năm 1998, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 5 năm 1998 thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau:

1. Thông qua Dự án tổ chức thực hiện chương trình trồng 5 triệu ha rừng do Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Huy Ngọ trình. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan, tiếp thu các ý kiến, sớm hoàn chỉnh trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định về việc triển khai thực hiện kế hoạch trồng 5 triệu ha rừng trong tháng 6 năm 1998, và các chính sách nhằm bảo vệ có hiệu quả diện tích rừng hiện có, đặc biệt là diện tích rừng đặc dụng và rừng phòng hộ. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Tổng cục Địa chính, các ngành liên quan và Ủy ban Nhân dân các tỉnh có rừng khẩn trương triển khai việc sắp xếp lại và đổi mới hoạt động các lâm trường; kiểm tra và xác định hợp lý số diện tích do các lâm trường quản lý; thực hiện việc giao đất, giao rừng cho các hộ dân, các tổ chức và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kinh doanh rừng ổn định lâu dài cho các đối tượng được giao đất, giao rừng; trình Chính phủ ban hành chính sách quy định về quyền lợi, trách nhiệm của các đối tượng được giao đất, giao rừng trong sản xuất và kinh doanh nghề rừng. Chú trọng đúng mức việc khuyến khích nhân dân trồng cây phân tán ở thành thị và nông thôn.

2. Thông qua Báo cáo những vấn đề chủ yếu về kinh tế - xã hội 5 tháng đầu năm 1998 và những giải pháp tiếp tục thực hiện trong các tháng tới do Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Trần Xuân Giá trình. Trong 5 tháng đầu năm 1998, trước những khó khăn thách thức lớn về thiên tai, về ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ trong khu vực, bên cạnh những cố gắng lớn và thành tựu quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tình hình kinh tế - xã hội vẫn đứng trước nhiều khó

khăn gay gắt, các chỉ tiêu quan trọng đều đạt thấp so với kế hoạch đề ra.

Trong 5 tháng qua, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo khắc phục những khó khăn do thiên tai gây ra, giải quyết những ách tắc trong sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, đồng thời có những biện pháp về tài chính, tiền tệ để hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ trong khu vực. Chính phủ biểu dương nỗ lực của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và toàn thể nhân dân đã khắc phục nhiều khó khăn, duy trì và phát triển kinh tế - xã hội. Từ nay đến cuối năm còn phải lường đến những diễn biến bất thường của thời tiết, phải đối phó với những diễn biến mới của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ trong khu vực. Tình hình này đòi hỏi các Bộ, các ngành, các địa phương phải nỗ lực lớn hơn, tập trung sức chỉ đạo thực hiện nhằm tạo cho được bước chuyển biến mới trên các lĩnh vực lớn sau đây:

- Phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn; phòng chống bão, lụt; xóa đói giảm nghèo;

- Phát triển công nghiệp và dịch vụ, đẩy mạnh xuất khẩu;

- Tiếp tục thu hút vốn đầu tư nước ngoài, điều chỉnh cơ cấu đầu tư đảm bảo hiệu quả cao nhất;

- Đổi mới hệ thống tài chính tiền tệ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nước ngoài, tăng cường huy động vốn trong nước để đẩy mạnh đầu tư vào sản xuất;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước gắn với việc sắp xếp lại và đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước;

- Giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là số lao động dôi dư trong quá trình sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước;

- Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực của

bộ máy hành chính các cấp.

Chính phủ đã quyết định một số biện pháp cụ thể để điều chỉnh, bổ sung hệ thống chính sách và thể chế, tiếp tục cải tiến cách thức chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trên đây.

3. Thông qua Nghị định ban hành Quy chế quản lý ngoại hối nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan, tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh Dự thảo Nghị định trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trong tháng 6 năm 1998.

4. Các Dự thảo: Nghị định về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định quy định chi tiết về chuyển giao công nghệ; Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; Nghị định quy định chi tiết về việc thi hành Pháp lệnh an toàn và kiểm soát bức xạ; Nghị định ban hành Điều lệ kiểm dịch y tế biên giới đã được các Bộ chủ trì phối hợp với Văn phòng Chính phủ xin ý kiến các Thành viên Chính phủ và đã có kết quả tổng hợp; giao Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng và các Phó Thủ tướng xem xét kết luận trước khi ký ban hành.

Các cơ quan chủ trì soạn thảo những Nghị định trên đây và các cơ quan được phân công khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn cần thiết để khi các Nghị định có hiệu lực, bảo đảm triển khai thực hiện được ngay.

5. Chính phủ đã được thông báo về tình hình thiệt hại do hạn hán, tình hình thiếu đói những

tháng đầu năm 1998 và các biện pháp khắc phục; về 5 năm thực hiện Nghị quyết 05/CP và một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường công tác phòng chống tệ nạn mại dâm và về tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ khẩn trương sơ kết đánh giá một cách toàn diện, cụ thể tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ trong thời gian vừa qua và tình hình thực hiện chương trình công tác của Chính phủ trong 6 tháng đầu năm của Bộ, ngành mình, gửi báo cáo về Văn phòng Chính phủ trước ngày 10 tháng 6 năm 1998. Giao Văn phòng Chính phủ chuẩn bị báo cáo tổng hợp để trình Chính phủ thảo luận trong phiên họp thường kỳ tháng 6 năm 1998. Đồng thời, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, có trách nhiệm chuẩn bị và báo cáo với Thủ tướng Chính phủ những kiến nghị về chính sách, giải pháp để xử lý các vấn đề kinh tế, xã hội bức xúc thuộc Bộ, ngành mình phụ trách tại phiên họp Chính phủ tháng 6 năm 1998.

Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương có các biện pháp cụ thể, thiết thực trợ giúp kịp thời các hộ thiếu đói; đẩy mạnh việc khắc phục các hậu quả thiên tai; làm tốt công tác chuẩn bị phòng chống bão, lụt; triển khai thực hiện các quyết định của Chính phủ để phát triển sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống của nhân dân.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 99/1998/QĐ-TTg ngày 26-5-1998 về quản lý giá và cước bưu chính, viễn thông.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Quyết định này quy định việc Nhà nước thống nhất quản lý giá và cước bưu chính, viễn thông bao gồm giá và cước các dịch vụ bưu chính, viễn thông trong nước, quốc tế.

Điều 2.- Cước dịch vụ bưu chính bao gồm cước các dịch vụ nhận gửi, chuyển, phát thư, tiền, bưu phẩm, bưu kiện, phát hành báo chí, ấn phẩm và các dịch vụ khác thông qua mạng lưới khai thác bưu chính. Giá và cước dịch vụ viễn thông bao gồm cước các dịch vụ truyền đưa, lưu trữ, cung cấp thông tin, giá lắp đặt điện thoại thông qua mạng lưới điện thoại, điện báo, telex, internet, kênh thông tin và các dịch vụ khác thuộc mạng lưới khai thác viễn thông.

Điều 3.- Nguyên tắc hình thành giá và cước bưu chính, viễn thông:

1. Giá và cước các dịch vụ thuộc lĩnh vực bưu chính, viễn thông của ngành Bưu điện được xây dựng phù hợp với chính sách kinh tế xã hội của Đảng và Nhà nước; phù hợp với các điều ước quốc